

Số: /KH- SNN

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2021

Căn cứ Kế hoạch số 5580/KH-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2021; Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của các bộ, ngành và của tỉnh về công tác cải cách hành chính.

Nâng cao hơn nữa nhận thức, vai trò, trách nhiệm của cán bộ công chức, viên chức cơ quan trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, xây dựng chính quyền điện tử, cải thiện chất lượng dịch vụ công, giảm tiêu cực, phiền hà, giảm tối đa thời gian, chi phí của người dân và doanh nghiệp khi giải quyết thủ tục hành chính; tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi, minh bạch, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.

Tăng cường công tác tuyên truyền cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công chức, viên chức, người lao động Sở trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) của UBND tỉnh và của Sở; tuyên truyền về hiệu quả, phương thức giải quyết thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận và hiểu rõ được ý nghĩa, lợi ích của CCHC, góp phần cùng với Sở thực hiện thắng lợi công cuộc CCHC.

Thực hiện kiểm tra cải cách hành chính để đánh giá đúng tình hình và kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính tại các phòng, đơn vị của Sở nhằm phát hiện những việc làm tốt để tiếp tục phát huy và khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác cải cách hành chính để rút ra những vấn đề cần quan tâm chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính. Đồng thời kiến nghị, đề xuất với lãnh đạo các cấp để nâng cao chất lượng cải cách hành chính.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2021 phải bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Trung ương và tỉnh.

Lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá hiệu quả, chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về cải cách hành chính, Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC. Đẩy mạnh việc nghiên cứu, sáng tạo, áp dụng những giải pháp đổi mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành tại cơ quan.

Công tác tuyên truyền CCHC phải kịp thời, đúng đối tượng, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của Sở. Lồng ghép việc tuyên truyền CCHC với việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thực hiện kiểm tra 100% các phòng, đơn vị của Sở trong năm 2021 và kiểm tra đầy đủ nội dung yêu cầu, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, phản ánh trung thực kết quả thực hiện của đơn vị được kiểm tra, tránh hình thức.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Chủ động, kịp thời tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật về chế độ, chính sách thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT trên địa bàn tỉnh theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Các văn bản QPPL phải đáp ứng đầy đủ yêu cầu về nội dung, thẩm quyền, thể thức và kỹ thuật trình bày, trình tự, thủ tục ban hành theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐCP ngày 14/5/2016 của Chính phủ, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp. Công khai, minh bạch văn bản QPPL, chủ trương, chế độ, chính sách của ngành và địa phương.

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác theo dõi thi hành pháp luật; tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Tập trung triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ.

Công khai và cập nhật đúng, đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính mới đang có hiệu lực thi hành trên cổng thông tin điện tử của Sở, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đặt tại Trung tâm Hành chính công theo đúng quy định nhằm tạo điều kiện cho tổ chức, công dân dễ dàng tiếp cận, thực hiện và kiểm soát tiến độ giải quyết các thủ tục cũng như trách nhiệm của cán bộ, công chức thụ lý hồ sơ.

Thực hiện cắt giảm từ 25-30% thời hạn giải quyết đưa 100% thủ tục hành chính của Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện tiếp nhận và giải quyết tại Trung tâm Hành chính công của tỉnh.

Tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu điện theo Quyết định số 45/2016/QĐ- TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Triển khai khảo sát, thăm dò ý kiến của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của Sở các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ. Thường xuyên rà soát, đưa TTHC đủ điều kiện thực hiện giải quyết theo mức độ 3,4. Phần đầu tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết trực tuyến mức độ 3,4 đạt 20% trở lên (đối với các TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4); số hồ sơ TTHC được tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích đạt 5% trở lên, số hồ sơ TTHC được trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đạt 20% trở lên.

Tiếp tục triển khai hiệu quả các hình thức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đối với quy định TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập theo Kế hoạch số 47-KH/TU ngày 30/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ. Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức phải đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, khoa học, khách quan, công khai, minh bạch, gắn với tinh giản biên chế, vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức.

Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các phòng, đơn vị trực thuộc, cơ cấu tổ chức và biên chế của từng phòng sắp xếp, phân công công chức, viên chức ở các phòng chuyên môn đảm nhiệm những công việc phù hợp với khả năng, sở trường công tác và chuyên môn được đào tạo nhằm khắc phục tình trạng chùng chေo chức năng, nhiệm vụ và không ngừng nâng cao chất lượng hiệu quả công việc được giao.

Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng biên chế, số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao.

4. Cải cách công vụ, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện tốt việc tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ, khoa học, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu công tác và khả năng của công chức, viên chức.

Rà soát, ban hành danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm viên chức theo chức danh nghề nghiệp. Sắp xếp, bố trí công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác đánh giá, phân loại công chức, viên chức; đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu sở trong thi hành công vụ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

Lập kế hoạch, quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo quy định. Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng công tác gắn với tiêu chuẩn, chức danh cán bộ, công chức, viên chức. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập và tự học, không ngừng nâng cao trình độ và năng lực thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao.

Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thời giờ làm việc, văn hóa công sở đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ.

5. Cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo hướng dẫn tại Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước, Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/05/2014 về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính nhà nước đối với cơ quan nhà nước.

Thực hiện cơ chế tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo các văn bản như: Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2006 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ; Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 30/8/2017 của Bộ Tài chính.

Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị triển khai đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đơn vị mình hướng đến mục tiêu xây dựng cơ quan điện tử, chính quyền điện tử với trọng tâm là sử dụng tốt các phần mềm như: phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc, phần mềm một cửa điện tử, gửi, nhận văn bản điện tử, chữ ký số, nâng cao chất lượng cổng/trang thông tin điện tử. Đảm bảo 100% văn bản đi được ký số cá nhân và ký số cơ quan.

Quan tâm đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, xây dựng hệ thống hội nghị trực tuyến, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy.

Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và PTNT.

Vận hành có hiệu quả Cổng thông tin điện tử của Sở nhằm cung cấp tin tức, sự kiện, các tin, bài về hoạt động, các vấn đề liên quan thuộc phạm vi quản lý nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT. Nhằm cung cấp các thông tin hữu ích và nhanh chóng, kịp thời cho các cá nhân và tổ chức.

7. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính

7.1. Nội dung tuyên truyền

Tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về CCHC; các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện CCHC hàng năm của UBND tỉnh và của Sở Nông nghiệp và PTNT.

Tuyên truyền mô hình, gương điển hình tiên tiến, các sáng kiến đang thực hiện tại cơ quan, các quy định của pháp luật về trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức công vụ của công chức, viên chức và người lao động.

Tuyên truyền việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh. Qua đó khuyến khích cá nhân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tiết kiệm thời gian, chi phí của cá nhân, tổ chức.

Tuyên truyền việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở qua dịch vụ bưu chính.

7.2. Hình thức tuyên truyền

Thông tin tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

Tuyên truyền thông qua Hội nghị công chức, viên chức và người lao động năm 2021 tại cơ quan và đơn vị; lồng ghép trong nội dung các cuộc họp giao ban của cơ quan, đơn vị.

Tuyên truyền qua các lớp đào tạo huấn luyện chuyên môn, qua các lớp hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật có chứa đưng TTHC.

8. Công tác kiểm tra CCHC và thực thi nhiệm vụ, công vụ

8.1. Nội dung kiểm tra:

- Cải cách thể chế: Kiểm tra trách nhiệm tham mưu các TTHC khi có văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành.

- Cải cách thủ tục hành chính: Kiểm tra việc kiểm soát và công khai thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa; tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của các tổ chức, cá nhân đối với những quy định về cơ chế, chính sách, TTHC trong thẩm quyền của đơn vị.

- Cải cách tổ chức bộ máy: Rà soát chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, ban, đơn vị, xây dựng vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp...

- Đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Kiểm tra việc xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức; sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Kết quả thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động theo quy định hiện hành.

- Cải cách tài chính công: Công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản; tiết kiệm, sử dụng kinh phí hiệu quả. Kết quả thực hiện các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, nghị định số 115/2005/NĐ-CP.

- Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước: Kiểm tra thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý tại các đơn vị: kết quả ứng dụng phần mềm

quản lý văn bản và điều hành công việc, cập nhật thông tin thường xuyên trên trang thông tin điện tử; việc thực hiện áp dụng, duy trì hệ thống quản lý theo chất lượng ISO 9001: 2015.

- Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: Xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện CCHC và kết quả thực hiện năm 2021. Đánh giá vai trò người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC; thực hiện chế độ báo cáo, chất lượng báo cáo của các phòng, đơn vị.

8.2. Quy trình và thời gian kiểm tra

- *Tự kiểm tra*: Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở, có trách nhiệm tự kiểm tra theo các nội dung ở mục 8.1. Về công tác kiểm tra cải cách hành chính.

- *Tổ chức Đoàn kiểm tra*: Sở thành lập Đoàn kiểm tra (có quyết định riêng).

- *Thời gian kiểm tra*: Quý III năm 2021 (Lịch kiểm tra chi tiết gửi sau).

9. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Yêu cầu các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ như đã phân công.

(Các nhiệm vụ cụ thể được chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc tham mưu lãnh đạo Sở trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các phòng, các đơn vị thực hiện kế hoạch này. Đồng thời theo dõi tiến độ thực hiện. Định kỳ báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về lãnh đạo Sở và các cơ quan có liên quan.

2. Các phòng, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ CCHC có trách nhiệm tham mưu Lãnh đạo Sở về kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ.

3. Đối với lãnh đạo các phòng, đơn vị được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện nhiệm vụ CCHC tại phần II của Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, đảm bảo chất lượng và thời gian hoàn thành. Trưởng các phòng, đơn vị chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở đối với những nhiệm vụ đã giao trong Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ Bắc Giang (b/c);
- cchc_snv@bacgiang.gov.vn;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Lưu: VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Bá Thành

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

PHỤ LỤC

CÁC NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

(ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SNN ngày /01/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang)

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Công tác chỉ đạo, điều hành			
1	Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2021	Văn phòng	Các phòng, đơn vị của Sở	Tháng 01/2021
2	Xây dựng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có TTHC	Tháng 01/2021
II	Cải cách thể chế			
1	Tham mưu ban hành các Văn bản QPPL được giao trong năm 2021	Các đơn vị được giao	Các phòng, đơn vị của Sở	Năm 2021
2	Tham mưu ban hành Kế hoạch thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật và báo cáo kết quả công tác theo dõi thi hành pháp luật tại Sở năm	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị của Sở	Năm 2021
3	Tham mưu ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản và báo cáo kết quả rà soát văn bản năm	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị của Sở	Năm 2021
III	Cải cách thủ tục hành chính			
1	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực hiện thủ tục hành chính theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ	Văn phòng	Các phòng, đơn vị của Sở	Thường xuyên
2	Thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ	Văn phòng	Các phòng, đơn vị của Sở	Thường xuyên
3	Tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố TTHC thuộc thẩm	Thanh tra	Các phòng, đơn vị trực	Thực hiện khi có sự

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã mới được ban hành, sửa đổi, bổ sung theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (chú trọng rà soát, cắt giảm 25-30% thời gian giải quyết đối với các TTHC có thời gian giải quyết từ 15 ngày trở lên)		thuộc Sở có TTHC	thay đổi về TTHC
4	Cập nhật danh mục, quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử; Cổng dịch vụ công tỉnh; Cổng thông tin điện tử của Sở.	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có TTHC	Thực hiện khi có sự thay đổi về TTHC
5	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của công dân, tổ chức về quy định hành chính thuộc thẩm quyền	Văn phòng	Các phòng, đơn vị của Sở	Thường xuyên
6	Triển khai khảo sát, thăm dò ý kiến của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của Sở Nông nghiệp và PTNT	Văn phòng		Thường xuyên
IV	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính			
1	Rà soát về vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của cơ quan tránh hiện tượng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị	Phòng TCCB	Các phòng, đơn vị liên quan	Trong năm 2021
2	Sắp xếp, kiện toàn các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh và các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ	Phòng TCCB	Các phòng, đơn vị liên quan	Trong năm 2021
V	Cải cách công vụ, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức			
1	Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Sở. (Việc cử công chức đi đào tạo, bồi dưỡng phụ thuộc vào việc mở lớp của cơ sở đào tạo, thông báo của cơ quan cấp trên)	Phòng TCCB	Các phòng, đơn vị liên quan	Trong năm 2021
2	Thực hiện bổ nhiệm lại, nâng lương thường xuyên, nâng lương trước	Phòng TCCB	Các phòng, đơn vị liên	Trong năm

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định		quan	2021
3	Xây dựng và thực hiện luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương; chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức	Phòng TCCB	Các phòng, đơn vị liên quan	Năm 2021
4	Đánh giá cán bộ, công chức, viên chức năm 2021	Phòng TCCB	Các phòng, đơn vị liên quan	Tháng 12/2021
VI	Cải cách tài chính công			
1	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.	Phòng KHTC	Các phòng, đơn vị liên quan	Năm 2021
2	Thực hiện cơ chế tự chủ trong đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ	Phòng KHTC	Các phòng, đơn vị liên quan	Năm 2021
3	Thực hiện quản lý nghiêm chế độ sử dụng tài sản công, ngân sách nhà nước theo đúng kế hoạch, định mức quy định	Phòng KHTC	Các phòng, đơn vị liên quan	Năm 2021
VII	Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước, xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử			
1	Ứng dụng CNTT trong đơn vị mình hướng đến mục tiêu xây dựng cơ quan điện tử, chính quyền điện tử với trọng tâm là sử dụng tốt các phần mềm như: phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc, phần mềm một cửa điện tử, gửi, nhận văn bản điện tử, chữ ký số, nâng cao chất lượng cổng/trang thông tin điện tử.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên
2	Duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO	Các đơn vị áp dụng hệ thống ISO		Thường xuyên
VIII	Công tác kiểm tra, tuyên truyền CCHC của Sở			
1	Tổ chức kiểm tra công tác CCHC và thực thi nhiệm vụ, công vụ năm 2021 tại các phòng, đơn vị	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị liên quan	Quý III

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
2	Thực hiện tuyên truyền công tác cải cách hành chính tại Sở	Văn phòng; Các đơn vị thuộc Sở		Thường xuyên
3	Xây dựng báo cáo tháng, quý, 6 tháng, năm về công tác CCHC năm 2021	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị liên quan	Trong năm 2021